

Số: 543/BC-CTK

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình biến động giá cả hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng trên thị trường tỉnh Bắc Ninh tháng 12 năm 2021

I. TỔNG QUAN GIÁ CẢ HÀNG HOÁ VÀ DỊCH VỤ TIÊU DÙNG THÁNG 12

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12 năm 2021 giảm nhẹ (-0,1%) so với tháng trước; tăng 1,39% so với tháng 12 và cũng là cùng kỳ năm trước; CPI bình quân mười hai tháng năm 2021 so với cùng kỳ năm trước tăng 0,9%.

Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 3/11 nhóm hàng biến động giảm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,27%; Thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,01%; Giao thông (-1,49%). Có 3 nhóm có chỉ số tăng: Đồ uống và thuốc lá (+0,69%); May mặc, mũ nón và giày dép (+0,18%); Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD (+0,4%). Các nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại ổn định, không biến động.

Chỉ số CPI tháng 12 năm 2021 giảm do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

(1) Giá thực phẩm nói chung, trong đó giá thịt gia cầm các loại đồng loạt giảm, cộng thêm giá thịt gia súc chỉ biến động tăng nhiều vào những ngày điều tra của kỳ 3 do nguồn cung dồi dào, nhu cầu tiêu dùng ổn định.

(2) Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình giảm vào cuối năm do áp dụng nhiều chương trình ưu đãi, kích cầu, khuyến khích người tiêu dùng tuy nhiên mức giảm không sâu.

(3) Cùng xu hướng với cả nước, giá ga bán lẻ trên thị trường địa phương đồng loạt giảm mạnh sau 6 lần liên tiếp tăng nguyên nhân do giá nhập giảm.

(4) Ảnh hưởng của 3 lần điều chỉnh vào cuối tháng trước và 02 lần trọn trong tháng này, giá xăng, dầu áp dụng mức giá điều chỉnh giảm vào ngày 25/11; 10/12 và 25/12. Tính chung cả tháng giá nhiên liệu giảm 4,54%.

Bên cạnh đó, một số nhóm hàng biến động tăng:

(1) Giá lương thực nói chung và giá gạo các loại tăng 1,36% do nhu cầu tiêu dùng nhiều, cộng thêm những tháng cuối năm thóc gạo xuất khẩu tăng cả lượng và giá.

(2) Thời tiết chuyển mùa nhu cầu về hàng may mặc tăng.

(3) Trên địa bàn tỉnh tình hình dịch Covid-19 lần thứ tư từng bước kiểm soát, đảm bảo các điều kiện để phục hồi kinh tế, các hoạt động kinh tế-xã hội hoạt động trong tình hình mới, nhu cầu về nhà ở thuê tăng trở lại; thêm vào nữa những tháng cuối năm nhu cầu hoàn thiện công trình tăng nên tính chung chỉ số nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt tăng 0,4%.

II. DIỄN BIẾN XU HƯỚNG BIẾN ĐỘNG CỦA MỘT SỐ NHÓM HÀNG CHÍNH TRONG THÁNG 12

1. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (- 0,27%)

a) Lương thực (+0,32%)

Mặc dù những tháng cuối năm thị trường xuất khẩu không đạt được mục tiêu như kỳ vọng nhưng do nhu cầu tiêu dùng nên giá bán lẻ gạo các loại vẫn tăng, chỉ số giá lương thực tháng 12 tăng 0,32% so với tháng trước, chủ yếu là gạo các loại tiếp tục tăng đồng loạt, tăng 0,35%, trong đó gạo tẻ thường tăng 0,2%; gạo tẻ ngon tăng 0,84%; gạo nếp tăng 0,14%.

b) Thực phẩm (-0,32%)

Chỉ số giá thực phẩm giảm chủ yếu do giá các sản phẩm thịt gia cầm (-0,51%); trứng các loại giảm 1,07%; hải sản tươi sống (-0,03%); hải sản chế biến (-0,06%); các loại đậu hạt (-0,09%); rau tươi, khô và chế biến (-8,51%) Nguyên nhân do lượng cung cấp dồi dào, nhu cầu tiêu dùng ổn định. Bên cạnh đó giá các sản phẩm thịt gia súc tăng trở lại (+1,31%) đã góp phần làm cho số giá nhóm thực phẩm giảm chậm lại.

2. Thiết bị và đồ dùng gia đình (-0,01%): mặc dù cuối năm nhiều chương trình ưu đãi, kích cầu, khuyến khích người tiêu dùng nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh mức sống của người dân cũng như tâm lý phần nào vẫn chịu ảnh hưởng nên nhu cầu tiêu dùng chưa phục hồi trở lại, chỉ số nhóm này chỉ giảm nhẹ (-0,01%)..

3. Giao thông (-1,49%): tính chung ảnh hưởng cả tháng do giá giá xăng được điều chỉnh giảm 3 lần vào cuối tháng trước và 2 lần trọn trong tháng này (vào ngày 25/11; 10/12 và 25/12) đã tác động đến nhóm nhiên liệu giảm 4,54% kéo theo chỉ số chung nhóm giao thông giảm 1,49%.

4. Các nhóm hàng hoá khác: các nhóm hàng, dịch vụ còn lại ổn định, không biến động.

III. GIÁ VÀNG VÀ ĐÔ-LA MỸ**1. Chỉ số giá vàng (-0,32%)**

Biến động chung theo giá vàng trong nước, tính chung giá vàng bình quân trong tháng trên địa bàn tỉnh giảm 0,32%. Bình quân giá vàng bán ra trong tháng ở mức 5.183 ngđ/chỉ.

2. Chỉ số giá đô la Mỹ (+0,78%)

Giá đô-la Mỹ trong tháng tăng 0,78%, giá bán bình quân trong tháng ở mức 2.297.417đ/100USD./.

Nơi nhận :

- Vụ TKG (TCTK);
- Sở Công Thương (để phối hợp);
- Phòng TH;
- Lưu TM,VT.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Văn Phát